TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2022/DS-ST
Ngày: 30/12/2022
V/v tranh chấp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Huỳnh Phạm Lan Chi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Chí Hiển
2. Bà Lê Thị Duyên

- *Thư ký phiên toà*: Bà Nguyễn Chúc Ni là Thư ký Tòa án của Toà án nhân dân huyện Thới Bình.

Trong ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 125/2022/TLST – DS ngày 01 tháng 8 năm 2022 về việc tranh chấp hụi, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 254/2022/QĐXX - ST ngày 24 tháng 11 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: 1/ Ông Hồ Văn C; Sinh năm: 1979 (có mặt)

2/ Bà Phạm Thị L; Sinh năm: 1976; (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

2. Bị đơn: 1/ Ông Phạm Văn T; Sinh năm: 1979 (vắng mặt);

2/ Bà Nguyễn Thị Đ; Sinh năm: 1980 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Xã H, huyện B, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Hồ Văn C trình bày:

Ông C và bà L là chủ hụi các dây hụi có ông T và bà Đ tham gia như sau:

Dây hụi thứ nhất: Loại hụi 10.000.000 đồng, 6 tháng khui 1 lần, khui lần đầu vào ngày 15/7/2016, hụi có 13 hụi viên. Ông T và bà Đ tham gia 1 chân, hốt ở kỳ thứ hai vào ngày 15/02/2017, số tiền hốt hụi là 68.250.000 đồng, có đóng được 5 lần hụi chết, còn nợ lại 6 kỳ bằng số tiền 60.000.000 đồng.

Dây hụi thứ hai: Loại hụi 10.000.000 đồng, 6 tháng khui 1 lần, khui lần đầu vào ngày 15/12/2016, hụi có 14 hụi viên. Ông T và bà Đ tham gia 1 chân, hốt ở kỳ

đầu tiên vào ngày 15/12/2016, số tiền hốt hụi là 73.000.000 đồng, có đóng được 5 lần hụi chết, còn nợ lại 8 kỳ bằng số tiền 80.000.000 đồng.

Dây hụi thứ ba: Loại hụi 5.000.000 đồng, 3 tháng khui 1 lần, khui lần đầu vào ngày 20/3/2019, hụi có 13 hụi viên. Ông T và bà Đ tham gia 2 chân,

Chân hụi thứ nhất: Ông T và bà Đ hốt ở kỳ thứ 3 vào ngày 10/10/2019, số tiền hốt hụi là 33.600.000 đồng, có đóng được 4 lần hụi chết, còn nợ lại 6 kỳ bằng số tiền 30.000.000 đồng.

Chân hụi thứ hai: Ông T và bà Đ có đóng được 4 lần hụi sống, do không có khả năng đóng tiếp nên ông bà đã chuyển nhượng lại cho ông Đặng Văn Thức, sinh năm 1975, địa chỉ ấp 12B, xã Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau số tiền 12.600.000 và để lại đóng hụi cho ông bà. Đối với dây hụi này chúng tôi không có tranh chấp nên không yêu cầu xem xét đối với dây hụi này.

Tổng 3 dây hụi ông T và bà Đ còn nợ ông bà số tiền 170.000.000 đồng. Sau khi chốt nợ thì ông T và bà Đ có trả được 23.000.000 đồng, còn nợ lại 147.000.000 đồng. Nay ông C yêu cầu buộc anh Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị Đ thanh toán cho ông bà số tiền nợ hụi là 147.000.000 đồng.

Đối với bà Phạm Thị L, ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị Đ đã được Tòa án triệu hợp lệ để xét xử đến lần thứ 2 nhưng bà L có đơn xin xét xử vắng mặt vì lý do sức khỏe, ông T và bà Đ vắng mặt không lý do, vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà L, ông T và bà Đ theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa:

Ông C vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, buộc anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị Đ thanh toán cho ông bà số tiền nợ hụi là 147.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi đối với số tiền trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ pháp luật tranh chấp: Ông Hồ Văn C và bà Phạm Thị L khởi kiện yêu cầu ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị Đ thanh toán tiền nợ hụi. Đây là tranh chấp dân sự về hụi; ông T và bà Đ có nơi cư trú tại xã H, huyện T, tỉnh Cà Mau. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của ông C và bà L thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với bà L, ông T và bà Đ đã được Tòa án triệu hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ 2 nhưng bà L có đơn xin xét xử vắng mặt còn ông T và bà Đ vẫn cố tình vắng mặt và không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu của nguyên đơn, vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà L, ông T và bà Đ theo quy định tại Điều 228 Bộ

luật tố tụng dân sự và căn cứ vào các chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp để làm cơ sở giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung vụ án: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Việc chơi hụi giữa ông C, bà L với ông T và bà Đ là thực tế có xảy ra thể hiện tại các hợp đồng chơi hụi đã ký kết giữa các bên. Tuy nhiên đến nay ông T và bà Đ không đóng hụi chết, vì vậy ông T và bà Đ đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ hụi cho ông C, bà L với số tiền 147.000.000 đồng.

Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho ông T và bà Đ nên có cơ sở xác định ông T và bà Đ đã biết được yêu cầu khởi kiện cùng các tài liệu mà nguyên đơn đã nộp nhưng không có ý kiến phản hồi là mặc nhiên thừa nhận nghĩa vụ của mình đối với nguyên đơn.

Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông C và bà L, buộc bà ông T và bà Đ phải liên đới thanh toán số tiền nợ hụi 147.000.000 đồng cho ông C và bà L là có cơ sở. Do ông C và bà L không yêu cầu tính lãi đối với số tiền trên nên không xem xét.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người bị thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

[3]Về án phí dân sự có giá ngạch: nguyên đơn không phải chịu, bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Đương sự được quyền kháng cáo bản án, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 471, Điều 468 của Bộ luật dân sự, Điều 147, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xét xử vắng mặt bà Phạm Thị L, ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị Đ

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Văn C và bà Phạm Thị L về việc yêu cầu ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị Đ thanh toán nợ hụi.

Buộc ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị Đ liên đới thanh toán cho ông Hồ Văn C và bà Phạm Thị L số tiền 147.000.000 đồng.

Kể từ ngày ông C và bà L có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp ông T và bà Đ chậm thi hành án thì ông T và bà Đ còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí dân sự có giá ngạch: ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị Đ phải chịu số tiền 7.350.000 đồng (chưa nộp).

Ông Hồ Văn C và bà Phạm Thị L không phải chịu án phí. Ngày 27/7/2022, ông Hồ Văn C và bà Phạm Thị L đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 3.675.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015148 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Bình được nhận lại.

4. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *Tòa án tỉnh Cà Mau;*
- *VKSND huyện Thới Bình;*
- *Chi cục THADS huyện Thới Bình;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Huỳnh Phạm Lan Chi